PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC HUYỆN ĐẮK MIL NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 13... tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ Chuyên môn	Đối tượng Ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm Vòng 2	Tổng điểm	Kết quả
A	**VỊ TRÍ GIÁO VIÊN - BẬC MẦM NON (tổng cộng 30 thí sinh)**									
1	MN01	Phạm Thị Ngọc An	14/3/2000	Kinh	Cao đẳng sư phạm mầm non	Không		54	54	Trúng tuyển
2	MN02	H DJƠ	01/01/1998	M'Nông	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	45.5	50.5	Trúng tuyển
3	MN03	H Mong Êban	9/7/1998	M'Nông	Đại học giáo dục mầm non	DTTS	5	Vắng	Vắng	Không tham gia Vòng 2
4	MN04	Thiệu Thị Hà	01/5/1998	Kinh	Đại học giáo dục mầm non	Không		59	59	Trúng tuyển
5	MN05	Hoàng Cao Thu Hà	14/10/1998	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		50.5	50.5	Trúng tuyển
6	MN06	Đỗ Lê Ngọc Hân	23/6/1996	Kinh	Cao đẳng sư phạm mầm non	Không		55	55	Trúng tuyển
7	MN07	H'Hương	15/01/1995	M'Nông	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	45	50	Trúng tuyển
8	MN08	H Gim Kpơr	02/01/2000	M'Nông	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	50.5	55.5	Trúng tuyển
9	MN09	Võ Thị Như Kiều	9/4/2001	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		51	51	Trúng tuyển
10	MN10	H'Juyn Kpơr	6/10/1996	M'Nông	Đại học giáo dục mầm non	DTTS	5	51	56	Trúng tuyển
11	MN11	H Uyên Kpơr	02/6/2000	M'Nông	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	52	57	Trúng tuyển
12	MN12	Nguyễn Thị Thùy Linh	5/8/2001	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		52	52	Trúng tuyển
13	MN13	Doãn Thị Diệu Linh	3/01/2000	Kinh	Cử nhân giáo dục mầm non	Không		52	52	Trúng tuyển
14	MN14	Tô Hương Ly	4/01/1998	Tày	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	53.5	58.5	Trúng tuyển

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ Chuyên môn	Đối tượng Ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm Vòng 2	Tổng điểm	Kết quả
15	MN15	Hà Kim Ngân	3/3/1998	Thái	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	52	57	Trúng tuyển
16	MN16	Đoàn Thị Ánh Nguyệt	11/10/1993	Kinh	Đại học giáo dục mầm non	Không		81	81	Trúng tuyển
17	MN17	Lang Thị Minh Nguyệt	17/12/1999	Thái	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	50	55	Trúng tuyển
18	MN18	H Nong	15/10/2000	M'Nông	Cử nhân giáo dục mầm non	DTTS	5	25	30	Không trúng tuyển
19	MN19	Lê Cát Phượng	10/10/1999	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		50.5	50.5	Trúng tuyển
20	MN20	Chu Hoài Phương	10/10/1998	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		19	19	Không trúng tuyển
21	MN21	H'Tâm	4/9/1997	M'Nông	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	29	34	Không trúng tuyển
22	MN22	Ngô Thị Thảo	23/6/1999	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		51	51	Trúng tuyển
23	MN23	Nguyễn Thị Thảo	20/01/1998	Tày	Cao đẳng giáo dục mầm non	DTTS	5	10	15	Không trúng tuyển
24	MN24	Nguyễn Thu Thảo	01/5/1990	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		58.75	58.75	Trúng tuyển
25	MN25	Lê Thị Tho	9/3/1999	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		51	51	Trúng tuyển
26	MN26	Tạ Thị Thu	20/01/1995	Kinh	Đại học giáo dục mầm non	Không		50	50	Trúng tuyển
27	MN27	Nguyễn Thị Thúy	11/8/1995	Kinh	Đại học giáo dục mầm non	Không		51.25	51.25	Trúng tuyển
28	MN28	Nguyễn Thị Bé Trang	22/12/1996	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		25	25	Không trúng tuyển
29	MN29	Hoàng Thị Hà Vân	24/10/1993	Kinh	Cử nhân giáo dục mầm non	Không		50.5	50.5	Trúng tuyển
30	MN30	Đoàn Đặng Hải Yến	30/4/1989	Kinh	Cao đẳng giáo dục mầm non	Không		50	50	Trúng tuyển
B	**VỊ TRÍ GIÁO VIÊN - BẬC TIỂU HỌC (tổng cộng 21 thí sinh)**									
I	**Giáo viên Tiểu học môn chung**									
1	TH1	Hoàng Thị Hương Giang	25/8/1998	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		77	77	Trúng tuyển

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ Chuyên môn	Đối tượng Ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm Vòng 2	Tổng điểm	Kết quả
2	TH2	Nguyễn Thị Hương Giang	16/7/2000	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		67.5	67.5	Trúng tuyển
3	TH3	Nguyễn Thị Hương Giang	10/10/1997	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		36	36	Không trúng tuyển
4	TH4	Đỗ Thị Thu Hồng	6/7/1998	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		51	51	Trúng tuyển
5	TH5	H'My	26/4/2000	M'Nông	Đại học giáo dục tiểu học	DTTS	5	50	55	Trúng tuyển
6	TH6	Phan Thị Mỹ	19/8/1990	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		46	46	Không trúng tuyển
7	TH7	Phạm Thị Nga	26/4/1993	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		60	60	Trúng tuyển
8	TH8	Nguyễn Thị Trang	14/8/1993	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		75	75	Trúng tuyển
9	TH9	Hoàng Thị Thùy Trang	3/12/1998	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		Vắng	Vắng	Không tham gia Vòng 2
10	TH10	Lương Thanh Đài Trang	4/11/1991	Tày	Đại học giáo dục tiểu học	DTTS	5	57	62	Trúng tuyển
11	TH11	Kiều Thị Thu Trà	11/3/1997	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		66.5	66.5	Trúng tuyển
12	TH12	Thân Thị Thanh Tiền	26/9/1989	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		35	35	Không trúng tuyển
13	TH13	Lê Thị Vân	24/8/1998	Kinh	Đại học giáo dục tiểu học	Không		75.5	75.5	Trúng tuyển
II	**Giáo viên Tiểu học môn Tiếng Anh**									
14	TH14	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	21/11/1977	Kinh	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	Không		50	50	Trúng tuyển
15	TH15	Nguyễn Thị Thùy Dung	5/3/1991	Kinh	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	Không		53	53	Trúng tuyển
16	TH16	Phạm Thị Thùy Dung	23/3/1997	Kinh	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	Không		77	77	Trúng tuyển
17	TH17	Nguyễn Thị Thanh Giang	13/6/1996	Kinh	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Không		82	82	Trúng tuyển
18	TH18	Nguyễn Phương Giang	8/6/1996	Mường	Đại học sư phạm Tiếng Anh	DTTS	5	74	79	Trúng tuyển
19	TH19	Trần Thị Nhung	6/12/1994	Kinh	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	Không		60	60	Trúng tuyển

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ Chuyên môn	Đối tượng Ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm Vòng 2	Tổng điểm	Kết quả
20	TH20	Trần Minh Thư	3/10/2000	Kinh	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Không		69	69	Trúng tuyển
21	TH21	Trần Thị Thùy Sang	6/4/1988	Kinh	Đại học Tiếng Anh	Không		67	67	Trúng tuyển
C	**VỊ TRÍ GIÁO VIÊN - BẬC THCS (tổng cộng 07 thí sinh)**									
I	**Giáo viên THCS môn Toán**									
1	THCS1	Nguyễn Công Chính	13/02/1999	Kinh	Đại học sư phạm Toán học	Không		67.5	67.5	Trúng tuyển
2	THCS2	Lê Ngọc Đàn	3/7/1993	Kinh	Đại học sư phạm Toán học	Không		47.5	47.5	Không trúng tuyển
3	THCS3	Lý Thị Lưu	23/10/1994	Dao	Đại học sư phạm Toán học	DTTS	5	45	50	Không trúng tuyển
II	**Giáo viên môn Thể dục**									
4	THCS4	Lữ Trường Giang	6/12/1994	Kinh	Đại học giáo dục thể chất	Không		57.5	57.5	Trúng tuyển
III	**Giáo viên môn Sinh**									
5	THCS5	Lầu Bá Tu	10/11/1995	H'Mông	Đại học sư phạm Sinh học	DTTS	5	70	75	Trúng tuyển
IV	**Giáo viên môn Sinh**									
6	THCS6	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	23/10/1989	Kinh	Đại học Ngôn Ngữ Anh	Không		62.5	62.5	Trúng tuyển
V	**Giáo viên môn Ngữ Văn**									
7	THCS7	Nguyễn Châu Hoài	24/4/1997	Kinh	Đại học Sư phạm Ngữ Văn	Không		72.5	72.5	Trúng tuyển
D	**VỊ TRÍ NHÂN VIÊN (08 thí sinh)**									
I	**Nhân viên Kế toán khối Mầm non**									
1	NV1	Bùi Phương Thùy	14/01/1992	Kinh	Đại học Kế toán	Không		82.5	82.5	Trúng tuyển
II	**Nhân viên Kế toán khối THCS**									
2	NV2	Đinh Thị Anh	02/01/1998	Kinh	Đại học Quản lý nhà nước (*chuyên ngành Tài chính công)*	Không		Vắng	Vắng	Không tham gia Vòng 2
3	NV3	Lâm Thị Kiều Diễm	18/06/1992	Kinh	Cao đẳng Tài chính – Ngân hàng	Không		Vắng	Vắng	
4	NV4	Võ Thị Hòa	25/8/1989	Kinh	Đại học Tài chính – Ngân hàng	Không		Vắng	Vắng	
5	NV5	Lê Hoàng Khánh Linh	17/11/1996	Kinh	Đại học Kế toán	Không		Vắng	Vắng	
6	NV6	Nguyễn Thị Loan	18/01/1998	Kinh	Cao đẳng Kế toán	Không		Vắng	Vắng	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ Chuyên môn	Đối tượng Ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm Vòng 2	Tổng điểm	Kết quả
7	NV7	Trần Thị Lý	20/01/1990	Kinh	Đại học Tài chính – Ngân hàng	Không		82.5	82.5	Trúng tuyển
8	NV8	Nguyễn Hoài Trâm	15/8/1994	Kinh	Đại học Kế toán	Con TB	5	87.5	92.5	Trúng tuyển

Tổng cộng có 66 thí sinh./.